

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST
Ngày 24-6-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Sớm;

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2021/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 363/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 395/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Quấn Thị H, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, trú tại: Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2021 và các bản tự khai của nguyên đơn chị Quấn Thị H trình bày:

Chị H xây dựng hạnh phúc với anh Hoàng Văn T trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 6 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Những năm đầu chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận và có 02 con chung. Quá trình chung sống đến năm 2011 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh T không tu chí làm ăn, đi làm có tiền chỉ chi tiêu cho bản thân, anh chơi bời, thường xuyên uống rượu say gây sự, chửi xúc phạm và đánh chị. Chị H kiên nhẫn chịu đựng và cùng gia đình nhiều lần khuyên can nhưng anh T không thay đổi cách sống, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên chị đưa 02 con thuê nhà trọ ở tại Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng và sống ly thân với anh T từ tháng 10 năm 2020, hai bên không còn quan tâm, liên lạc với nhau. Chị H xét thấy không còn tình cảm vợ chồng, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Văn T. Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là Hoàng Mạnh C, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2004 và Hoàng Minh P, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2011. Ly hôn chị đề nghị được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi các con. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn T có lời khai thể hiện: Anh nhất trí lời khai của chị H về thời gian và điều kiện kết hôn. Nguyên nhân vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh T nghi ngờ chị H sống không chung thủy, chị H làm mất sự tin tưởng về tình cảm đối với anh. Anh công nhận có uống rượu và có lời nói xúc phạm vợ con. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn kéo dài, chị H tự ý bỏ ra ngoài thuê nhà trọ ở và sống ly thân với anh từ tháng 9 năm 2020, anh không tìm vì tình cảm vợ chồng không còn. Nay chị H xin ly hôn anh, anh đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết. Về con chung: Anh nhất trí vợ chồng có 02 con chung, họ, tên, tuổi các con như chị H trình bày. Ly hôn anh đề nghị được nuôi 02 con. Nếu chị H nhận nuôi 02 con và các con có ý kiến ở với chị H thì anh nhất trí nhường chị H nuôi 02 con. Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Quản Thị H đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Quản Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T; về con chung: Giao 02 con Hoàng Mạnh C, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2004 và Hoàng Minh P, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2011 cho chị Quản Thị H nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi

hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Hoàng Văn T. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án phải nộp án phí dân sự buộc chị Quản Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Quản Thị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Hoàng Văn T. Anh T có nơi cư trú tại Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng.

[2] Bị đơn anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn T.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quản Thị H và anh Hoàng Văn T xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 6 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống chị H và anh T xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cách sống không phù hợp nhau, anh T không tu chí làm ăn, thường xuyên uống rượu say không làm chủ bản thân chửi, xúc phạm chị H, vợ chồng cãi vã, xô xát cuộc sống gia đình không có hạnh phúc. Chị H đưa 02 con thuê nhà trọ ở thôn Đại Trang, xã Bát Trang từ tháng 9 năm 2020 và sống ly thân với anh T từ đó đến nay, hai bên không còn quan tâm, liên lạc đến nhau. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H xin ly hôn anh T, anh không có mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai đồng ý ly hôn chị H nên Hội đồng xét xử, xử cho chị H được ly hôn anh T.

[4] Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là Hoàng Mạnh C, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2004 và Hoàng Minh P, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2011. Ly

hôn chị H đề nghị được nuôi 02 con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, anh T nhất trí. Căn cứ vào tài liệu xác minh về điều kiện hiện nay của chị H có công việc, có thu nhập và có nơi ở ổn định, hai con chung đều có đơn đề nghị được ở với chị H. Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử giao cho chị H được nuôi 02 con là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Chị Quản Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Quản Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chị Quản Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Giao con Hoàng Mạnh C, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2004 và Hoàng Minh P, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2011 cho chị Quản Thị H nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Hoàng Văn T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Quản Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Quản Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011715 ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Quản Thị H đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Quản Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện A;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn